

Soạn bài: Ánh trăng

Soạn bài: Ánh trăng

Đọc hiểu văn bản

Câu 1:

Bài thơ có bố cục ba phần, ở mỗi phần có sự thay đổi giọng thơ:

- Phần 1: Ba khổ thơ đầu, giọng kể, nhịp thơ trôi chảy bình thường.
- Phần 2: Khổ thơ thứ tư: Giọng thơ đột ngột rất cao, ngõ ngàng với bước ngoặt của sự việc, của sự xuất hiện vầng trăng.
- Phần 3: Khổ năm và sáu: Giọng thơ thiết tha rồi trầm lắng cùng với những cảm xúc, suy tư lặng lẽ.

Bước ngoặt để tác giả bộc lộ cảm xúc chính là khi đã coi vầng trăng như người dưng qua đường, thì bỗng mất điện, gặp lại vầng trăng tròn. Trăng vẫn tròn vành vạnh, vẫn lặng im soi sáng, không kể gì đến sự vô tình của người đã coi mình là người dưng. Điều đó khiến con người phải giật mình nhìn lại. Đó chính là chỗ thể hiện chủ đề tư tưởng của tác phẩm.

Câu 2:

a. Hình ảnh vầng trăng trong bài thơ mang nhiều tầng lớp ý nghĩa. Vầng trăng trước hết là trăng của thiên nhiên, của đất trời. Trăng là biểu tượng cho những gì gắn bó với con người lúc gian khổ. Trăng là tình cảm quá khứ hồn nhiên, tươi đẹp. Trăng cũng là phần trong sáng, phần tốt đẹp trong con người luôn soi rọi, chiếu sáng những góc khuất, góc tối mới nảy sinh khi con người sống với nhà lầu, cửa gương, với những tiện nghi vật chất.

b. Khổ thơ cuối thể hiện tập trung nhất ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh vầng trăng, chiều sâu tư tưởng mang tính triết lý của tác phẩm"

"Trăng cứ tròn vành vạnh
Kể chi kẻ vô tình
Ánh trăng im phăng phắc
Khiến cho ta giật mình"

"Trăng cứ tròn vành vạnh" như tượng trưng cho quá khứ đẹp đẽ, nguyên vẹn chẳng thể phai mờ. Quá khứ đẹp đẽ vĩnh hằng trong vũ trụ : "ánh trăng im phăng phắc" như một người bạn, một nhân chứng nghĩa tình mà nghiêm khắc. Cái im lặng ấy như đang nhắc nhở nhà thơ, nhắc nhở tất cả chúng ta. Con người có thể vô tình, có thể lặng

quên nhưng thiên nhiên nghĩa tình, quá khứ thì luôn tròn đầy, bất diệt, hồn hậu và rộng lượng.

Câu 3:

Tác phẩm có kết cấu độc đáo. Bài thơ như một chuyện nhỏ, phát triển theo thời gian. Quá khứ hồn nhiên, trần trụi với thiên nhiên, thân thiết với vàng trắng. Hiện tại, về thành phố, sống với các tiện nghi, cửa gương, điện sáng. Vàng trắng bị lu mờ coi như người đứng qua đường. Nhờ mất điện mà gặp lại vàng trắng, giật mình về thái độ sống vô tình của mình. Chính sự giật mình là một yếu tố quan trọng. Nó là sự bừng thức để soi lại bản thân, xét lại cách sống vô tình, dừng dừng, quay lưng lại với quá khứ tốt đẹp, tình nghĩa.

Giọng điệu tâm tình bằng thể thơ năm chữ, nhịp thơ khi tuôn chảy tự nhiên, nhịp nhàng theo nhịp kể, khi ngân nga, khi trầm lắng suy tư. Tất cả những điều đó góp phần quan trọng trong việc bộc lộ những cảm xúc sâu xa của một người lính khi nghĩ về chiến tranh, về quá khứ.

Câu 4:

Bài thơ viết năm 1978 sau hòa bình ba năm. Những người kháng chiến gian khổ ở rừng núi đã trở về thành phố. Họ có một cuộc sống mới thời bình. Các phương tiện sống khác xa thời chiến tranh. Câu chuyện riêng này là lời tự nhắc nhở thấm thía về thái độ, tình cảm đối với quá khứ gian lao, tình nghĩa, đối với thiên nhiên, đất nước, bình dị hồn hậu.

Bài thơ không chỉ là chuyện của riêng nhà thơ mà có ý nghĩa đối với cả một thế hệ. Hơn thế bài thơ có ý nghĩa với nhiều người, nhiều thời, bởi vì nó đặt ra vấn đề thái độ với quá khứ, với người đã khuất, với cả chính mình.

Bài thơ nằm trong mạch cảm xúc "Uống nước nhớ nguồn" gợi đạo lý thủy chung tình nghĩa. Đó là truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.